

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

Anh Lê Anh Tuấn, sinh năm 1996

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường T M, quận N T L, TP. Hà Nội (Xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 ngày 19/7/2021, tổ công tác công an phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy làm nhiệm vụ tại trước số 1/389/17 đường Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội phát hiện Khương Văn H (sinh năm: 1993 HKTT: Thôn H B, xã N T, huyện N T, tỉnh N Đ) và Lê Anh T (SN: 1996, HKTT: phường T M, quận N T L, Thành phố H N) có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, H thả từ bàn tay phải xuống bờ tường ngay vị trí H đang đứng 01 túi nilon màu trắng chứa 05 viên nén màu xám và 02 túi nilon chứa tinh thể màu trắng thì bị cơ quan công an phát hiện. Tại chỗ, H khai nhận đó là ma túy H đang mang đi giao cho khách để lấy tiền công H chưa kịp giao thì bị bắt giữ. Kiểm tra Lê Anh T phát hiện thu giữ 1.000.000 đồng và 01 điện thoại Nokia 105 màu xanh. Ngoài ra, còn thu giữ của H 01 điện iphone 7 plus màu đen, 01 xe ô tô Hyundai i 10 màu bạc BKS: 30A-446.75. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ tang vật rồi đưa các đối tượng về trụ sở để làm việc. (BL 32-35)

Kết luận giám định số 5955/KLGD — PC09 ngày 28/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

+ 05 Viên nén màu xám hình chữ nhật, trên mỗi viên có in số “2.0” đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 2,479 gam.

+ Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilong đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng: 1,265 gam (BL 31)

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Khương Văn H tại số 8 ngõ 135 phố Thanh A, T T, L B, H N không phát hiện thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Tại cơ quan công an, Khương Văn H khai nhận: Vào khoảng giữa tháng 6/2021, H làm nghề lái xe taxi và có quen với một người khách tên L (không rõ tên tuổi, địa chỉ), H có cho Long số điện thoại 0904690155 của H để L liên hệ khi cần. Vào khoảng 18 giờ ngày 19/7/2021, Long dùng số điện thoại 0835032021 gọi cho H nhờ chở đi giải quyết công việc, H bảo đang bận nên Long hạn 20 giờ cũng ngày đến đón L. Khoảng 20 giờ cùng ngày, H điều khiển xe taxi BKS: 30A-44675 đến khu vực cổng trường tiểu học T B, L B đón L. Tại đây, H gặp một nam thanh niên là bạn của L đi xe máy Honda Wave (không rõ BKS) đến. Người này đưa cho H 01 túi nilon màu trắng chứa 05 viên nén màu xám và 02 túi nilon chứa

tinh thể màu trắng rồi bảo đi giao đến quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội. Ngay sau đó, L gọi điện cho H bảo H túi “đồ” đó là ma túy Kẹo và Ketamine mang đi giao cho khách của L tại ngõ 45 T T T, phường D V, quận C G, Thành phố Hà Nội, thu của khách 7.300.000 đồng rồi mang về cho L, L sẽ trả tiền công là 300.000 đồng và đưa lại cho L 7.000.000 đồng, H đồng ý. Sau đó, L gửi số điện thoại 0916259705 của khách mua ma túy cho H. Khoảng 21 giờ cùng ngày, khi H đến ngõ 45 Trần Thái Tông và gọi điện cho người khách mua ma túy thì anh ta hướng dẫn H đi vào trong ngõ 389/17, H cầm số ma túy trên trong lòng bàn tay phải, khi đi đến trước cửa số 1/387/19 đường Cầu Giấy thì H gặp một nam thanh niên (sau này H biết là Lê Anh T). Qua nói chuyện, H biết đó là người mua ma túy, khi H và Tuấn chuẩn bị giao dịch mua bán ma túy thì cơ quan công an đến kiểm tra. Do sợ hãi, H đã thả ma túy từ bàn tay phải xuống bờ tường ngay tại chỗ H đang đứng nH bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang thu giữ tang vật như đã nêu trên (BL 65-79) Lời khai của Lê Anh Tuấn phù hợp với lời khai Khương Văn H, phù hợp với nội dung trên.

Xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của Khương Văn H cho kết quả dương tính với ma túy, còn Lê Anh T âm tính với ma túy.

Chiếc điện thoại di động Iphone 7 plus màu đen sim số: 09044690155 thu giữ của Khương Văn H và chiếc điện thoại Nokia sim số: 0916259705, thu giữ của và Lê Anh T. H và Tuấn dùng để liên lạc mua bán ma túy. Số tiền: 1.000.000 đồng thu giữ của Lê Anh T là tiền T dùng để mua ma túy của H.

Chiếc xe ô tô Hyundai i 10 màu bạc BKS: 30A-446.75 thu giữ của Khương Văn H quá trình điều tra xác định xe ô tô trên là của công ty THHH Sơn Dương. H là lái xe thuê cho công ty. Việc H dùng xe ô tô đi bán ma túy công ty không biết. Nên ngày 15/11/2021, cơ quan điều tra đã trao trả cho công ty THHH S D. Công ty đã nhận lại không có ý kiến đề nghị gì.

Đối với đối tượng tên L nhờ H đi bán ma túy và nam thanh niên bạn của L giao ma túy cho H. Do H không biết tên tuổi và địa nên không có căn cứ để xác minh làm rõ. Đối với thuê bao 0815032021 quá trình điều tra không xác định được chủ thuê bao nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Lê Anh T là người đi mua ma túy để sử dụng H chưa kịp mua thì bị bắt nên không đủ căn cứ xử lý hình sự. Cơ quan điều tra đã thông báo về chính quyền địa phương để quản lý theo quy định.

Cáo trạng số 307/CT-VKSCG ngày 24/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố Khương Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Khương

Văn H, xử phạt bị cáo mức án từ **52 (Năm mươi hai) tháng tù đến 58 (Năm mươi tám) tháng tù**. Tổng hợp với hình phạt 10 (Mười) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại Bản án số 247/2021/HSST ngày 10/11/2021 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, buộc bị cáo Khương Văn H phải chấp hành hình phạt chung cho 02 (Hai) bản án mức án từ **62 (Sáu mươi hai) tháng tù đến 68 (Sáu mươi tám) tháng tù**. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) gói niêm phong bên trong chứa ma túy có chữ ký của giám định viên và bị cáo Khương Văn H.

- Tịch thu sung công quỹ: 01 (Một) Chiếc điện thoại di động Iphone 7 plus màu đen;

- Trả lại 01 (Một) Chiếc điện thoại Nokia và số tiền 1.000.000 đồng.

Về dân sự: Không.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi do mình thực hiện là phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Khương Văn H trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã ăn năn hối hận và mong muốn được sự khoan hồng để có điều kiện cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 19/7/2021, tổ công tác công an phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy làm nhiệm vụ tại trước số 1/389/17 đường Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội phát hiện Khương Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 2,479 gam ma túy loại Methamphetamine chuẩn để bán cho Lê Anh T thì bắt quả tang thu giữ cùng tang vật.

Hành vi nêu trên của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội.

[3] Nhận xét về nhân thân và lượng hình đối với bị cáo: Tính chất hành vi phạm tội thể hiện bị cáo là một người đã trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng, mà lại có hành vi vi phạm có liên quan đến ma túy. Ngoài ra tại Bản án hình sự sơ thẩm Tòa án nhân quận Long Biên đã xử phạt bị cáo H 10 (Mười) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại Bản án số 247/2021/HSST ngày 10/11/2021 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, bị cáo không được tính là tái phạm. Tuy nhiên vẫn thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phải có mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để đảm bảo sức răn đe phòng ngừa tội phạm và giáo dục bị cáo. Tổng hợp với hình phạt 10 (Mười) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” của Bản án số 247/2021/HSST ngày 10/11/2021 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự 2015. Do đó, Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt của nhiều bản án cho bị cáo theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự 2015.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét, tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, đồng thời bị cáo chưa có tiền án tiền sự nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

[4] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) gói niêm phong bên trong chứa ma túy có chữ ký của giám định viên và bị cáo Khương Văn H.

- Tịch thu sung công quỹ: 01(Một) Chiếc điện thoại di động Iphone 7 plus màu đen;

- Trả lại cho anh Lê Anh Tuấn: 01(Một) Chiếc điện thoại Nokia và số tiền 1.000.000 đồng. (Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 01/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy)

Về dân sự: Không.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Khương Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Khương Văn H **60 (Sáu mươi) tháng tù** về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Tổng hợp với hình phạt 10 (Mười) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” của Bản án số 247/2021/HSST ngày 10/11/2021 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, buộc bị cáo Khương Văn H phải chấp hành hình phạt chung cho 02 (Hai) bản án là **70 (Bảy mươi) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 19/7/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) gói niêm phong bên trong chứa ma túy có chữ ký của giám định viên và bị cáo Khương Văn H.

- Tịch thu sung công quỹ: 01(Một) Chiếc điện thoại di động Iphone 7 plus màu đen;

- Trả lại cho anh Lê Anh T: 01(Một) Chiếc điện thoại Nokia và số tiền 1.000.000 đồng. (Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 01/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy)

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng số 087 /GN/THA-CA ngày 01/12/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 01/12/2021 của Kho bạc nhà nước quận Cầu Giấy)

3. Về dân sự: Không.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Khương Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn **15 (Mười lăm)** ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn **15 (Mười lăm)** ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy; TP. Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng.
- Lưu Hồ sơ, lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thu Hằng